

CÔNG TY CỔ PHẦN CIC39

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 27 tháng 01 năm 2021



**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK TP.HCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM.

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần CIC39
 - Mã chứng khoán: C32
 - Địa chỉ trụ sở chính: Số 45A, đường Nguyễn Văn Tiết, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.
 - Điện thoại: (0274) 3759 446 - Fax: (0274) 3755 605
 - Người thực hiện công bố thông tin: Ông Lữ Minh Quân, Chức vụ: Phụ trách QTCT.
- Loại thông tin công bố: Công bố thông tin định kỳ

Nội dung thông tin công bố (*):

Báo cáo tình hình Quản trị công ty năm 2020 (*xem chi tiết kèm theo*).

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 27/01/2021 tại đường dẫn: <http://cic39.vn> (Mục Quan hệ cổ đông – Báo cáo Quản trị công ty – Năm 2020).

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Người được ủy quyền công bố thông tin

Tài liệu đính kèm:

Báo cáo tình hình Quản trị công ty năm 2020 số 21/BC-HĐQT ngày 27/01/2021.

Lữ Minh Quân

Số: 21/BC-HĐQT

Bình Dương, ngày 27 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty năm 2020

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán.

- Tên công ty: Công ty cổ phần CIC39 (Công ty)
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 45A, đường Nguyễn Văn Tiết, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.
- Điện thoại: (0274) 3759446 - Fax: (0274) 3755605 - Email: cic39bd@gmail.com
- Vốn điều lệ: 150.301.450.000 đồng
- Mã chứng khoán: C32.
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), Hội đồng quản trị (HĐQT), Tổng Giám đốc (TGD) và có Ủy ban kiểm toán (còn gọi là Tiểu ban Kiểm toán nội bộ) thuộc Hội đồng quản trị (HĐQT).
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ (KTNB): Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ):

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ	20/4/2020	ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 được tổ chức vào ngày 20/4/2020 và thông qua các nội dung sau: (1) Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C. (2) Báo cáo tình hình Quản trị công ty năm 2019. (3) Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và định hướng kế hoạch năm 2020. (4) Báo cáo hoạt động của Tiểu ban Kiểm toán nội bộ năm 2019. (5) Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019; Kế hoạch phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chi cổ tức năm 2020.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<p>(6) Thù lao HĐQT, Người phụ trách QTCT năm 2019 và Kế hoạch thù lao năm 2020.</p> <p>(7) Ủy quyền cho HĐQT xem xét, đánh giá, lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2020.</p> <p>(8) Thông qua chủ trương thay đổi tên Công ty: - Tên tiếng Việt: Công ty cổ phần CIC39 - Tên tiếng Anh: CIC39 Corporation - Tên viết tắt: CIC39.</p> <p>(9) Thông qua và ban hành Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung lần thứ XI do thay đổi tên Công ty và điều chỉnh một số từ ngữ, nội dung để hoàn chỉnh điều lệ phù hợp với quy định của pháp luật, điều kiện thực tế hoạt động của Công ty...</p> <p>(10) Thông qua và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty sửa đổi, bổ sung lần I.</p> <p>(11) Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Công ty đến ngày 31/07/2020.</p>

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2020):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ/ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Lê Văn	Chủ tịch HĐQT (thành viên HĐQT độc lập)	26/04/2018	
2	Ông Võ Văn Lãnh	Thành viên HĐQT, kiêm TGD	11/12/2008	
3	Ông Trịnh Tiến Bảy	Thành viên HĐQT (TVHĐQT không điều hành)	23/04/2019	
4	Ông Trần Văn Bình	Thành viên HĐQT, kiêm Phó TGD	21/04/2017	
5	Ông Nguyễn Hữu Nghĩa	Thành viên HĐQT (thành viên HĐQT độc lập)	23/04/2019	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Lê Văn	7/7	100%	
2	Ông Võ Văn Lãnh	7/7	100%	
3	Ông Trịnh Tiến Bảy	7/7	100%	
4	Ông Trần Văn Bình	7/7	100%	
5	Ông Nguyễn Hữu Nghĩa	6/7	86%	Bận việc riêng

Năm 2020, HĐQT đã tổ chức thực hiện 7 phiên họp theo sự triệu tập của Chủ tịch HĐQT (gồm 5 phiên họp tập trung và 2 phiên lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản), có sự tham gia của Ban TGD điều hành công ty nhằm trao đổi, thảo luận và quyết định các vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của HĐQT, kịp thời ban hành 20 Nghị quyết để triển khai cho Ban TGD thực hiện.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Căn cứ Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về Quản trị công ty, HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát Ban TGD điều hành và các cán bộ quản lý khác trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT thông qua trao đổi, thảo luận, chất vấn Ban TGD tại các cuộc họp định kỳ hàng quý và đột xuất của HĐQT, qua trao đổi thư điện tử, điện thoại và tiếp xúc trực tiếp nhằm đảm bảo tính hiệu lực, hiệu quả, phù hợp và kịp thời. Các nội dung cụ thể được HĐQT giao cho các Tiểu ban thuộc HĐQT triển khai thực hiện theo chức năng quyền hạn và cập nhật kết quả hoạt động trong báo cáo định kỳ.

Trong hoạt động điều hành, Ban TGD thể hiện tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, có trình độ, năng lực và phẩm chất đạo đức tốt; được đào tạo đầy đủ về chuyên môn, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách, có nhiều năm kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành công ty; tuân thủ chế độ báo cáo định kỳ hàng tháng về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty; các định hướng chiến lược của Hội đồng quản trị, Nghị quyết ĐHCĐ được Tổng Giám đốc triển khai thực hiện nhiều giải pháp quản lý phù hợp, tích cực để thực hiện hoàn thành cơ bản các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp. Cụ thể, doanh thu đạt 84% kế hoạch, giảm 21% so cùng kỳ năm 2019; lợi nhuận đạt 85% kế hoạch đề ra, tăng 2% so cùng kỳ năm 2019. Tỷ suất sinh lợi trên doanh thu đạt 12%, các tỷ số về tình hình thanh toán, tỷ lệ nợ mặc dù có giảm so với cùng kỳ nhưng vẫn đảm bảo ở mức an toàn. Thu nhập bình quân là người lao động 14.600.000đồng/người/tháng đạt 99% so với kế hoạch, và bằng với cùng kỳ năm 2019... Kết quả đó ghi nhận nhiều nỗ lực của Ban TGD điều hành và nhân viên Công ty trong việc triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh để đảm bảo các mục tiêu đề ra. Tuy nhiên, về năng lực cạnh tranh của Công ty ở nhiều lĩnh vực kinh doanh vẫn còn hạn chế, đặc biệt là các yếu tố cốt lõi về năng lực sản xuất, công nghệ và tiếp thị, năng suất lao động còn thấp so với mặt bằng chung. Tỷ trọng doanh thu tăng nhẹ ở khu vực Bình Dương, TP.HCM, Đồng Nai, Bình Phước đã phần nào khẳng định thương hiệu và uy tín của Công ty trên thị trường. Lĩnh vực đá xây dựng vẫn chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu doanh thu toàn Công ty. Riêng lĩnh vực công

bê tông tăng mạnh, trong khi lĩnh vực xây lắp, kinh doanh VLXD, bất động sản chưa đạt như kỳ vọng cũng như chưa “gánh vác” được vai trò động lực tăng trưởng...

Trong năm, Công ty cũng đã vinh dự được Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định tặng Giải thưởng Chất lượng Quốc gia năm 2020; đạt Top 100 Doanh nghiệp bền vững năm 2020; đạt chuẩn công bố thông tin và đạt Top 3 Doanh nghiệp niêm yết có hoạt động IR tốt nhất năm 2020 được các định chế tài chính trong và ngoài nước bình chọn; Top 30 doanh nghiệp vốn nhỏ có Báo cáo thường niên vào vòng chung khảo và đạt Top 5 Doanh nghiệp Quản trị công ty tốt nhất năm 2020 do Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, báo Đầu tư và Công ty Quản lý Quỹ Dragon Capital phối hợp thực hiện...

Theo đánh giá của HĐQT, Ban TGDĐ điều hành đã nỗ lực, thực hiện rất tốt nhiệm vụ được giao trong năm 2020, tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty; hệ thống tổ chức, kiểm soát và quản lý Công ty được duy trì tốt, đặc biệt là duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh và đạt kết quả đáng khích lệ trong bối cảnh bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.

4. Hoạt động của các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Công ty đã áp dụng mô hình Tiểu ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT từ ngày 26/04/2018 và thành lập các Tiểu ban để hỗ trợ các hoạt động của HĐQT trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT. Hoạt động của các Tiểu ban trong năm 2020 như sau:

4.1. Tiểu ban chính sách phát triển:

a. Tình hình hoạt động năm 2020:

Giúp HĐQT hoạch định những chính sách và chiến lược phát triển dài hạn của Công ty; đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện chiến lược trong từng giai đoạn. Tham mưu cho HĐQT, chỉ đạo, giám sát Công ty xây dựng kế hoạch, định hướng kinh doanh, các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và 2021; hoàn thiện thủ tục pháp lý dự án đất nền khu dân cư Nguyễn Văn Tiết, Lái Thiêu, Thuận An, Bình Dương để đủ điều kiện chào bán sản phẩm trong năm 2021; triển khai dự án mỏ đá Tân Lập – Đồng Phú – Bình Phước kế thừa chủ trương quy hoạch khai thác khoáng sản từ Công ty Cao su Bình Phước sang Công ty con Tiến Phước; triển khai tận thu lượng đá hộc dự trữ để chế biến và bán hàng; đổi tên các giấy chứng nhận QSD đất sang tên Công ty cổ phần CIC39; hoàn tất xác nhận sở hữu cổ phần của Công ty CP Bê tông Ly tâm Thủ Đức - Long An (TDCLA) nâng tỷ lệ nắm giữ lên 42,37%; tiếp tục tham gia góp vốn vào Công ty cổ phần BOT đường Đồng Phú - Bình Dương (BOT) để đạt tỷ lệ 25%/VĐL, hiện HĐQT tỉnh Bình Phước đồng ý bố trí ngân sách hỗ trợ phần giải phóng mặt bằng cho dự án BOT này 160 tỷ đồng; tiếp tục triển khai công tác quảng cáo các sản phẩm của Công ty... Tham gia với Công ty tiếp các nhà đầu tư đến tìm hiểu về tình hình hoạt động và cơ hội đầu tư vào Công ty... Tham gia tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020...

b. Phương hướng nhiệm vụ năm 2021:

Tiếp tục tham mưu cho HĐQT, chỉ đạo, giám sát và đôn đốc Công ty triển khai phân bổ chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 cho toàn Công ty và thực hiện hoàn thành kế hoạch đề ra; triển khai bán đất nền khu dân cư Nguyễn Văn Tiết; tận dụng năng lực, kinh nghiệm gia công chế biến đá xây dựng cho Công ty CP Miền Đông

(MDC); đẩy nhanh công tác đền bù giải phóng mặt bằng mỏ đá Tân Lập - Đồng Phú - Bình Phước, hoàn tất thủ tục chuyển nhượng chủ trương quyền khai thác khoáng sản về Công ty con Tiên Phước với tổng diện tích đền bù khoảng 16ha trong đó có 10ha mỏ đá, còn lại là diện tích bãi chế biến; tiếp tục đầu tư mở rộng khu đất ở Tân Mỹ - Bắc Tân Uyên để làm dự án nhà ở, thương mại, dịch vụ sau này; hoàn tất lắp đặt đưa vào vận hành hệ thống sản xuất công quay ép tại Xưởng Thanh Phước vào đầu Quý II/2021; tiếp tục tìm kiếm thuê mặt bằng khu vực Đồng Nai làm nhà máy sản xuất công bê tông nhằm mở rộng thị trường; tiếp tục nghiên cứu và báo cáo cho HĐQT các doanh nghiệp tiềm năng thuộc lĩnh vực cùng ngành nghề để đầu tư khi điều kiện thị trường thuận lợi nhằm mở rộng địa bàn kinh doanh và gia tăng năng lực sản xuất toàn Công ty, đồng thời tìm kiếm cơ hội đầu giá quyền khai thác mỏ đá tiềm năng trong khu vực để duy trì hoạt động lĩnh vực đá giai đoạn sau năm 2021...

4.2. Tiểu ban Nhân sự, lương thưởng và pháp lý:

a. Kết quả hoạt động năm 2020:

Xây dựng chính sách về nhân sự, lương thưởng của Công ty và báo cáo đánh giá kết quả thực hiện cho HĐQT; đề xuất nhân sự cấp cao cho bộ máy quản lý điều hành của Công ty; thẩm định đề án tuyển dụng, sử dụng và phát triển nhân sự do Ban Tổng Giám đốc đệ trình và những vấn đề pháp lý liên quan đến tổ chức, điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho công ty. Thẩm định các quy chế quản lý, các văn bản hướng dẫn do Hội đồng quản trị ban hành hoặc phê chuẩn để ban hành; tư vấn pháp lý cho HĐQT, Tổng Giám đốc liên quan đến cách thức, trình tự, thủ tục thực hiện đầu tư vốn ra bên ngoài như mua bán, chuyển nhượng, chia tách, sáp nhập, liên doanh, liên kết doanh nghiệp, đầu tư tài chính...

Tham mưu thay đổi Chủ tịch HĐQT theo quy định không được kiêm nhiệm chức danh TGD công ty từ ngày 01/8/2020; kiểm tra, giám sát và đôn đốc Công ty hoàn chỉnh Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sửa đổi, bổ sung và thủ tục thay đổi tên Công ty, các chi nhánh theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2020 đã thông qua; giám sát việc thực hiện các quy định, quy chế, chính sách về nhân sự, tiền lương, thưởng; việc thực hiện các sáng kiến chiến lược liên quan đến mảng nhân sự tại Công ty; theo dõi việc thực hiện các kế hoạch đào tạo, tuyển dụng, đánh giá năng lực nhân viên theo quy định; đề xuất nhân sự tham gia vào HĐQT, BKS các Công ty bên ngoài có vốn đầu tư của Công ty; trình quyết toán lương, thưởng Ban TGD điều hành và thù lao HĐQT năm 2020 và kế hoạch năm 2021...

Tình hình lao động năm 2020 giảm 90 nhân sự chủ yếu ở XN Đá xây dựng hết việc do cơ quan quản lý Nhà nước cấp phép cải tạo mỏ đá Tân Đông Hiệp không nổ mìn, số lao động cuối kỳ là 267 người, thu nhập bình quân 14.600.000 đồng/người/tháng. Công ty thực hiện tốt các chế độ, chính sách đảm bảo quyền lợi cho người lao động, như thưởng vào các dịp lễ tết, chế độ tham quan nghỉ mát, bảo hiểm con người 24/24, thăm hỏi nhân viên, gia đình khi có hũu sự, tặng quà, khen thưởng con em nhân viên học tập tốt dịp 01/6, Trung thu; cho nhân viên nữ dịp 08/3, 20/10; cho người thân nhân viên là người có công cách mạng, người cao tuổi; duy trì các chương trình chăm sóc sức khỏe cho người lao động, cán bộ quản lý hàng năm... Tuy nhiên, chi phí lương cơ bản, chi phí BHXH, BHYT, BHTN, yêu cầu an toàn vệ sinh lao động ngày càng cao hơn tạo áp lực lên việc quản lý chi phí nguồn nhân lực.

b. Kế hoạch hoạt động của Tiểu ban năm 2021

Tiếp tục theo dõi diễn biến nhân sự, tiền lương, đánh giá tình hình để tham mưu cho HĐQT xử lý khi cần thiết. Chỉ đạo tăng cường nguồn lực thực hiện công tác tiếp thị, kinh doanh của Công ty; sắp xếp giảm nhân sự XN Đá xây dựng khi chuyển sang giai đoạn cải tạo mỏ và kiện toàn bộ máy quản lý sản xuất tại XN Cống bê tông. Duy trì thực hiện thường xuyên việc đánh giá, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch nhân sự, bố trí sử dụng, đào tạo phát triển kỹ năng quản lý cho các đối tượng trong quy hoạch nhằm đảm bảo có nguồn nhân lực bố trí hoàn thiện bộ máy quản lý các phòng, xí nghiệp. Thực hiện các chương trình nhằm tăng năng suất lao động như cơ giới hóa, ứng dụng máy móc vào sản xuất, cải tiến tổ chức sản xuất. Xây dựng thước đo năng suất lao động theo giá trị gia tăng đối với các đơn vị sản xuất, thi công xây dựng.

Theo dõi, phân tích tiền lương Công ty, thị trường theo từng nhóm đối tượng, ngành nghề, trình độ,... để có cải tiến chính sách, quy chế trả lương. Đào tạo kỹ năng quản lý cho cán bộ quản lý cấp trung và các khóa đào tạo theo yêu cầu pháp luật lao động về an toàn lao động, sơ cấp cứu, PCCC,... Bồi dưỡng nghiệp vụ cho người phụ trách công tác đào tạo và nâng cao nghiệp vụ xác định nhu cầu đào tạo của các đơn vị, đánh giá chất lượng sau đào tạo.

Tham mưu cho HĐQT chỉ đạo, thực hiện xây dựng Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị khi có Điều lệ mẫu và mẫu Quy chế theo hướng dẫn của Bộ Tài chính theo Luật Chứng khoán số 54/2019, Luật Doanh nghiệp số 59/2020 và các Nghị định mới... có hiệu lực từ tháng 01/2021 để trình ĐHCĐ thường niên gần nhất thông qua, đồng thời nghiên cứu, rà soát và thực hiện các nội dung của Điều lệ, Quy chế đã được ĐHCĐ thông qua không được trái Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các quy định của Nghị định mới và văn bản pháp luật có liên quan...; chỉ đạo, giám sát Công ty xây dựng Quy chế về công bố thông tin, Quy chế quản lý tài chính, Quy chế kiểm toán nội bộ, các Quy trình... theo quy định hiện hành để trình HĐQT thông qua và ban hành.

4.3. Tiểu ban Kiểm toán nội bộ:

a. Tình hình hoạt động năm 2020:

Trong năm, Tiểu ban Kiểm toán nội bộ chủ động lên kế hoạch thực hiện công việc theo nhiệm vụ được giao và tiến hành kiểm tra, kiểm soát các hoạt động của Công ty và tổ chức nhiều cuộc họp khác theo chủ đề riêng biệt với sự tham gia của các thành viên có liên quan. Thực hiện Nghị định số 05/2019 ngày 22/01/2019 của Chính phủ về kiểm toán nội bộ. Tiểu ban đã đề xuất đưa đi đào tạo một số thành viên HĐQT độc lập, Ban quản lý và nhân viên để nắm bắt các yêu cầu của quy định và xây dựng chức năng kiểm toán nội bộ tại Công ty. Tiểu ban cũng đã Dự thảo Quy chế kiểm toán nội bộ, Quy trình kiểm toán nội bộ và xây dựng mô hình cơ cấu tổ chức đang trình HĐQT góp ý để hoàn thiện, ban hành và triển khai thực hiện trong Quý I năm 2021.

Kết quả kiểm tra, kiểm soát nội bộ tất cả các hoạt động của Công ty:

Giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính công ty và công bố chính thức ra bên ngoài liên quan đến kết quả tài chính của công ty; rà soát các giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông để đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông; kiến nghị công ty kiểm toán độc lập, mức thù lao và điều khoản liên quan trong hợp đồng với công ty kiểm toán để Hội đồng quản trị thông qua trước khi trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt; theo dõi và đánh giá sự độc lập,

khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán; giám sát nhằm bảo đảm công ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của công ty... không có ghi nhận bất thường đối với giao dịch các bên liên quan như mua bán hàng hóa, góp vốn, chia cổ tức... không có thay đổi nào trong quản lý làm ảnh hưởng trọng yếu đến tình hình tài chính và báo cáo tài chính của Công ty. Kết quả thanh kiểm tra quyết toán thuế năm 2018 và năm 2019 của Cục thuế tỉnh Bình Dương ghi nhận Công ty đã cơ bản chấp hành tốt các quy định về thuế, không có sai sót trọng yếu được ghi nhận trong quá trình thanh kiểm tra và Công ty đã thực hiện hoàn tất các yêu cầu theo kết quả kiểm tra.

Kiểm tra khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết và các khoản đầu tư tài chính, đầu tư khác so với đầu năm, tình hình biến động các khoản đầu tư:

- CTCP Khoáng sản Xây dựng Tiên Phước (Công ty Tiên Phước) vốn điều lệ là 69 tỷ đồng, số vốn góp của Công ty là 55,2 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 80%, vốn thực góp đến thời điểm báo cáo là 17,2 tỷ đồng. Công ty Tiên Phước đã thực hiện xong chủ trương thăm dò từ Công ty TNHH MTV Cao Su Bình Phước sang Công ty Tiên Phước và đã tiến hành thuê đơn vị tư vấn lập đề án thăm dò và thi công khoan thăm dò, đồng thời tiến hành thương thảo đền bù các hộ dân.

- CTCP Bê tông Ly tâm Thủ Đức – Long An (TDCLA) trong năm đã hủy đợt giao dịch bán cổ phần năm 2016 và hủy việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2017, giảm vốn điều lệ xuống còn 120.366.560.000 đồng, làm giảm số cổ phần sở hữu của Công ty là 431.133 cổ phần. Trong năm Công ty cũng đã hoàn tất việc mua thêm 1.854.056 cổ phần, nâng tổng số cổ phần nắm giữ là 5.100.191 cổ phần, chiếm tỷ lệ 42,37%.

- CTCP Miền Đông (MDG) và CTCP Hóa An (DHA) không có biến động về sở hữu, tổng số cổ phần nắm giữ của MDC là 3.485.150 cổ phần, chiếm tỷ lệ 33,76%. Tổng số cổ phần nắm giữ của DHA là 1.991.550 cổ phần, chiếm tỷ lệ 13,51%.

- CTCP BOT đường Đồng Phú – Bình Dương (Công ty BOT) vốn điều lệ của Công ty BOT là 225 tỷ đồng. Số vốn Công ty thực góp đến thời điểm báo cáo là 16,875 tỷ đồng, tương ứng 7,5% vốn điều lệ. Công ty tiếp tục tham gia góp vốn đạt tỷ lệ 25%/VĐL, HĐND tỉnh Bình Phước đồng ý bố trí ngân sách hỗ trợ phân giải phóng mặt bằng cho dự án 160 tỷ đồng. Tiến độ dự án Công ty BOT chậm, đang trong giai đoạn đầu tư xây dựng dự án chưa phát sinh doanh thu. Nhìn chung các doanh nghiệp mà Công ty tham gia góp vốn đều kinh doanh có lãi. Riêng Công ty Tiên Phước mới thành lập nên chưa có doanh thu.

- Các dự án về đầu tư nhà xưởng công hợp giai đoạn 2 của XN Công bê tông ở Thạnh Phước đã hoàn thành và đưa vào sản xuất. Hiện Công ty đang tiếp tục đầu tư hệ thống công rung ép để bổ sung năng lực cung ứng sản phẩm đáp ứng nhu cầu thị trường theo kế hoạch đề ra, dự kiến hoàn thành trong Quý I/2021 và đưa vào chạy thử nghiệm và hoạt động trong Quý II/2021. Về điều chỉnh dự án khu dân cư Nguyễn Văn Tiết, Lái Thiêu, Thuận An, Bình Dương đang hoàn tất các thủ tục pháp lý để bán sản phẩm trong năm 2021. Năm 2020 chưa thực hiện được hoạt động kinh doanh bất động sản đã ảnh hưởng lớn đến việc hoàn thành kế hoạch kinh doanh của Công ty. Mỏ đá Tân Đông Hiệp của Công ty không được gia hạn thời gian khai thác, cũng như phương án cải tạo đóng cửa mỏ không cho phép nổ mìn tận thu làm ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh doanh trong năm cũng như các năm sau khi chưa có mảng kinh doanh thay thế. Công ty cũng đang phối hợp cùng các đơn vị trong cụm mỏ thuê tư vấn thực hiện dự án đóng cửa mỏ, di dời thanh lý thiết bị để hoàn trả mặt bằng.



Tình hình doanh thu, thực hiện chính sách bán hàng và nợ phải thu:

Kết quả kinh doanh của Công ty năm 2020 doanh thu đạt 636.786 triệu đồng, hoàn thành 84% kế hoạch năm, giảm 21% so với cùng kỳ năm 2019. Các XN theo dõi công nợ đối với từng khách hàng có báo cáo định kỳ hàng tháng, XN có lập biên bản đối chiếu cho từng khách hàng hàng tháng, hàng quý theo quy định. Về giá bán, XN Đá bán hàng theo bảng giá Công ty ban hành. Đối với XN Cống bê tông trên cơ sở giá bán do Công ty ban hành, Xí nghiệp đàm phán giá bán với khách hàng từ bằng hoặc cao hơn giá Công ty quy định. Về chính sách khuyến mãi, XN đang áp dụng chính sách giảm giá theo doanh thu XN thực hiện đúng theo quy chế này. Về bán hàng cho nợ cũng như hạn mức nợ, XN tự quyết định và thỏa thuận với khách hàng, có một số khách hàng có bảo lãnh thanh toán, có khách hàng không có bảo lãnh. Các công nợ chậm thanh toán đơn vị đều có công văn nhắc nợ, các khoản nợ khó đòi được chuyển qua pháp lý và trích lập dự phòng theo quy định.

Quản lý kế toán, tài chính:

Công ty có 3 Xí nghiệp và 1 Trung tâm kinh doanh VLXD trực thuộc đều nằm trên địa bàn tỉnh Bình Dương, tất cả hạch toán phụ thuộc không sử dụng hóa đơn riêng, hình thức kế toán nhật ký chung trên máy tính, mạng kế toán chạy trực tuyến trên internet giúp thuận tiện cho việc hoạt động mọi lúc mọi nơi của nhân viên và kiểm tra giám sát của quản lý. Ghi nhận về chi phí, qua kiểm tra chứng từ thu chi, chứng từ thanh toán Công ty thực hiện quy trình kiểm tra giám sát chi phí có phối hợp từ Phòng Kinh doanh tới các Xí nghiệp và Trung tâm 279, Quy trình luân chuyển chứng từ tỉ mỉ và hợp lý, ghi nhận phát sinh chi phí thực tế từ tổ đội sản xuất, lập chứng từ, thông qua Phòng ĐTXD kiểm tra đối chiếu, sau đó chuyển Phòng Tài chính ghi nhận phát sinh. Với quy trình giám sát này giúp Công ty giám sát các khoản chi phí, hạn chế tối đa sự gian lận trong sản xuất kinh doanh. Tình hình công nợ Công ty theo dõi báo cáo và phân tích tuổi nợ theo tuần, từ đó giúp Tổng Giám đốc biết được tình hình phát sinh các khoản nợ.

✦ Nhận xét và kiến nghị:

Trong quá trình kiểm tra, Tiểu ban Kiểm toán nội bộ nhận thấy Công ty áp dụng quy trình quản lý khá chặt chẽ, từ việc ghi nhận chi phí, đến việc ghi nhận và hạch toán công nợ ở các Xí nghiệp và bộ phận, việc theo dõi công nợ đều theo một quy trình tương đối tốt, số liệu sổ sách minh bạch rõ ràng....

Kết luận: Trong năm 2020, Tiểu ban Kiểm toán nội bộ bảo đảm mục tiêu hoạt động độc lập; cải thiện các hoạt động kinh doanh của Công ty, giúp Công ty thực hiện mục tiêu thông qua tiếp cận một cách có hệ thống có nguyên tắc. Phát hiện những sai sót trong kinh doanh của Công ty, giữ vai trò định hướng cho Ban giám đốc về quản trị rủi ro, giám sát quy trình hoạt động của các phòng ban trong bộ máy kinh doanh, trong năm không có gian lận xảy ra trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.

b. Kế hoạch hoạt động năm 2021:

- Hoàn thiện Quy chế về kiểm toán nội bộ của đơn vị theo Nghị định số 05/2019 của Chính phủ về kiểm toán nội bộ và trình HĐQT thông qua ban hành và thực hiện trong Quý I năm 2021, đồng thời hoàn chỉnh ban hành các biểu mẫu kiểm tra, kiểm soát, áp dụng cho loại hình kiểm toán nội bộ tại Công ty.

- Phát huy hơn nữa vai trò của Tiểu ban kiểm toán nội bộ trong kiểm tra, giám sát quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Làm tốt hơn nữa vai trò trong quản trị rủi ro Công ty.

- Luôn giữ vững vai trò là quan sát viên độc lập nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định pháp luật, đạo đức kinh doanh và quy chế hoạt động của Công ty. Tạo niềm tin cho cổ đông về vai trò hoạt động của Tiểu ban Kiểm toán nội bộ.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT: (Báo cáo năm 2020):

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung được thông qua
1	01/NQ-HĐQT	08/02/2020	- Chọn ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông và ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên vào ngày 20/4/2020. - Thông qua các nội dung dự kiến đưa vào chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.
2	02/NQ-HĐQT	08/02/2020	- Thông qua Kế hoạch và thành lập Ban tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
3	03/NQ-HĐQT	08/02/2020	- Thông qua mức thưởng lãnh đạo đơn vị cơ sở năm 2019 cho 11 trường hợp (1 xếp loại Tiên tiến và 10 xếp loại Hoàn thành). + Trưởng đơn vị xếp loại Hoàn thành (loại C): 100.000.000 đồng/12 tháng + Cấp Phó đơn vị bằng 70% cấp trưởng với xếp loại tương ứng. + Trường hợp xếp loại Tiên tiến (loại B) mức thưởng tính theo xếp loại Hoàn thành nhân thêm hệ số 1,2. Trường hợp xếp loại Chưa hoàn thành không thưởng. + Số tháng công tác ứng với nhiệm vụ đảm trách chức vụ trong năm.
4	04/NQ-HĐQT	25/3/2020	- Bổ nhiệm lại TGD, Phó TGD và Kế toán trưởng công ty: + Ông Võ Văn Lãnh, sinh năm 1963 tiếp tục giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty, thời hạn bổ nhiệm là 05 năm, kể từ ngày 26/04/2020. + Ông Trần Văn Bình, sinh năm 1965 tiếp tục giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty, thời hạn bổ nhiệm là 05 năm, kể từ ngày 10/05/2020. + Ông Nguyễn Xuân Hiếu, sinh năm 1982 tiếp tục giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty, thời hạn bổ nhiệm là 05 năm, kể từ ngày 10/05/2020.
5	05/NQ-HĐQT	25/3/2020	Thông qua tài liệu và các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.
6	06/NQ-HĐQT	25/3/2020	Thông qua các nội dung như sau: (1) Cho thuê quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại địa chỉ phường Thuận Giao, Thuận An, Bình Dương và phường Bình Chuẩn, Thuận An, Bình Dương. Diện tích đất cho thuê: 2.052,3 m ² . Giá cho thuê thấp nhất 30 triệu đồng/tháng. (2) Chấp thuận cho Công ty đầu tư hợp tác khai thác đá với Công ty cổ phần Miền Đông (MDC) khu đất nằm trong ranh giới giấy phép khai thác của MDC...

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung được thông qua
			<p>(3) Chấp thuận chủ trương cho Công ty nhận nhà và căn hộ dự án của Công ty CP Đầu tư LDG để thu hồi nợ với giá trị tối đa 40 tỷ đồng và chọn các dự án phù hợp được ngân hàng hỗ trợ tài trợ vốn đối ứng.</p> <p>(4) Tiến hành các thủ tục bán ngay đất nền khu dân cư Nguyễn Văn Tiết để sử dụng nguồn vốn đầu tư vào các dự án khác sau khi xong thủ tục nghiệm thu hạ tầng...</p> <p>(5) Giao TGD Công ty chỉ đạo bộ phận chuyên môn sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý tài chính để trình HĐQT xem xét, góp ý và thông qua để ban hành.</p>
7	07/NQ-HĐQT	22/5/2020	Chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C để soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.
8	08/NQ-HĐQT	13/6/2020	<p>Không đầu tư hợp tác khai thác đá với Công ty cổ phần Miền Đông (MDC) do thời gian thu hồi vốn quá dài, tính pháp lý không cao...</p> <p>Đề xuất MDC xem xét phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu nếu cần vốn. CIC39 cam kết sẽ tăng vốn đủ tỷ lệ phát hành nếu cổ đông khác không mua hết.</p>
9	09/NQ-HĐQT	27/7/2020	<p>Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền chi trả cổ tức còn lại của năm 2019 bằng tiền 12%/mệnh giá cho cổ đông hiện hữu.</p> <p>Ngày đăng ký cuối cùng: 18/8/2020 (thứ Ba)</p> <p>Ngày thanh toán: 10/9/2020 (thứ Năm)</p>
10	10/NQ-HĐQT	27/7/2020	Thông qua Đơn đề nghị thôi giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần CIC39 nhiệm kỳ 2019-2024 của ông Võ Văn Lãnh, sinh năm 1963 kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2020.
11	11/NQ-HĐQT	27/7/2020	Thông qua kết quả bầu ông Nguyễn Lê Văn, sinh năm 1983 hiện là thành viên độc lập HĐQT giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần CIC39 nhiệm kỳ 2019-2024 kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2020.
12	12/NQ-HĐQT	27/7/2020	<p>Phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024:</p> <p>1. Ông Nguyễn Lê Văn – Chủ tịch HĐQT phụ trách chung về các hoạt động của HĐQT theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Trưởng Tiểu ban Kiểm toán nội bộ và thành viên Tiểu ban Nhân sự, lương thưởng, pháp lý.</p> <p>2. Ông Võ Văn Lãnh – Thành viên HĐQT, kiêm Tổng Giám đốc công ty, Trưởng Tiểu ban Chính sách phát triển.</p> <p>3. Ông Trần Văn Bình – Thành viên HĐQT, kiêm Phó Tổng Giám đốc, thành viên Tiểu ban Chính sách phát triển và thành viên Tiểu ban Nhân sự, lương thưởng, pháp lý.</p> <p>4. Ông Trịnh Tiến Bảy – Thành viên HĐQT không điều hành, thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ và thành viên Tiểu ban Chính sách phát triển.</p>

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung được thông qua
			<p>5. Ông Nguyễn Hữu Nghĩa – Thành viên độc lập HĐQT, Trưởng Tiểu ban Nhân sự, lương thưởng, pháp lý và thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ.</p> <p>Nhiệm vụ và quyền hạn của các thành viên HĐQT phụ trách các Tiểu ban thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về Quản trị công ty.</p> <p>Thành phần các Tiểu ban trực thuộc HĐQT:</p> <p>(1). Tiểu ban Kiểm toán nội bộ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ông Nguyễn Lê Văn - Chủ tịch HĐQT - Trưởng Tiểu ban - Ông Nguyễn Hữu Nghĩa – Thành viên HĐQT - Thành viên - Ông Trịnh Tiến Bảy – Thành viên HĐQT - Thành viên <p>(2). Tiểu ban Nhân sự, lương thưởng và pháp lý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ông Nguyễn Hữu Nghĩa – Thành viên HĐQT - Trưởng Tiểu ban. - Ông Nguyễn Lê Văn – Chủ tịch HĐQT - Thành viên - Ông Trần Văn Bình – Thành viên HĐQT - Thành viên <p>(3). Tiểu ban Chính sách phát triển:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ông Võ Văn Lãnh – Thành viên HĐQT - Trưởng Tiểu ban - Ông Trần Văn Bình – Thành viên HĐQT - Thành viên - Ông Trịnh Tiến Bảy – Thành viên HĐQT - Thành viên <p>Thù lao các thành viên HĐQT và Người phụ trách QTCT:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ tịch HĐQT hệ số: 1,14 - Thành viên HĐQT, kiêm Trưởng tiểu ban hệ số: 0,80 - Thành viên HĐQT, kiêm Thành viên tiểu ban hệ số: 0,60 - Người phụ trách Quản trị công ty, kiêm Thư ký hệ số: 0,45 <p>Chi tạm ứng thù lao hàng tháng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đồng/tháng - Thành viên HĐQT: 4.000.000 đồng/tháng - Người phụ trách QTCT: 3.000.000 đồng/tháng <p>Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2020.</p>
13	13/NQ-HĐQT	23/10/2020	<p>Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tạm ứng cổ tức Công ty đợt 1 năm 2020 bằng tiền 12%/mệnh giá cho cổ đông hiện hữu.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày đăng ký cuối cùng: 18/11/2020 (thứ Tư) - Ngày thanh toán: 10/12/2020 (thứ Năm)
14	14/NQ-HĐQT	23/10/2020	<p>Thông qua các nội dung sau:</p> <p>(1) Đầu tư dây chuyền thiết bị sản xuất công tròn theo công nghệ quay ép cho Xưởng bê tông Thạnh Phước – XN Công bê tông.</p> <p>(2) Cho thuê quyền sử dụng đất tại địa chỉ phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương với diện tích đất cho thuê: 3.102,3m², giá cho thuê thấp nhất 70 triệu đồng/tháng, thời hạn cho thuê tối đa 7 năm.</p>

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung được thông qua																																																																		
15	15/NQ-HĐQT	04/01/2021	<p>Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) ước thực hiện năm 2020 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:</p> <p>Kết quả SXKD ước thực hiện năm 2020:</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Stt</th> <th rowspan="2">Các chỉ tiêu chính</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Năm 2020</th> </tr> <tr> <th>KH</th> <th>TH</th> <th>(%) TH/KH</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Doanh thu từ hoạt động SXKD</td> <td>Triệu đồng</td> <td>760.000</td> <td>634.197</td> <td>83%</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Lợi nhuận sau thuế</td> <td>Triệu đồng</td> <td>91.000</td> <td>77.650</td> <td>85%</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</td> <td>Đồng/CP</td> <td>6.050</td> <td>5.166</td> <td>85%</td> </tr> <tr> <td>4</td> <td>Tỷ lệ chi trả cổ tức</td> <td>%/VDL</td> <td>24%</td> <td>24%</td> <td>100%</td> </tr> </tbody> </table> <p>Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th rowspan="2">Stt</th> <th rowspan="2">Các chỉ tiêu chính</th> <th rowspan="2">Đơn vị tính</th> <th colspan="3">Năm 2021</th> </tr> <tr> <th>Ước thực hiện 2020</th> <th>Kế hoạch năm 2021</th> <th>+/- KH21 so TH20</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Doanh thu từ HĐ SXKD</td> <td>Triệu đồng</td> <td>634.197</td> <td>610.000</td> <td>-4%</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Lợi nhuận sau thuế</td> <td>Triệu đồng</td> <td>77.650</td> <td>69.000</td> <td>-11%</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</td> <td>Đồng/CP</td> <td>5.166</td> <td>4.606</td> <td>-11%</td> </tr> <tr> <td>4</td> <td>Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến</td> <td>%/VDL</td> <td>24%</td> <td>24%</td> <td>0%</td> </tr> </tbody> </table>	Stt	Các chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	Năm 2020			KH	TH	(%) TH/KH	1	Doanh thu từ hoạt động SXKD	Triệu đồng	760.000	634.197	83%	2	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	91.000	77.650	85%	3	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/CP	6.050	5.166	85%	4	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%/VDL	24%	24%	100%	Stt	Các chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	Năm 2021			Ước thực hiện 2020	Kế hoạch năm 2021	+/- KH21 so TH20	1	Doanh thu từ HĐ SXKD	Triệu đồng	634.197	610.000	-4%	2	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	77.650	69.000	-11%	3	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/CP	5.166	4.606	-11%	4	Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến	%/VDL	24%	24%	0%
Stt	Các chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	Năm 2020																																																																		
			KH	TH	(%) TH/KH																																																																
1	Doanh thu từ hoạt động SXKD	Triệu đồng	760.000	634.197	83%																																																																
2	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	91.000	77.650	85%																																																																
3	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/CP	6.050	5.166	85%																																																																
4	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%/VDL	24%	24%	100%																																																																
Stt	Các chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	Năm 2021																																																																		
			Ước thực hiện 2020	Kế hoạch năm 2021	+/- KH21 so TH20																																																																
1	Doanh thu từ HĐ SXKD	Triệu đồng	634.197	610.000	-4%																																																																
2	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	77.650	69.000	-11%																																																																
3	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/CP	5.166	4.606	-11%																																																																
4	Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến	%/VDL	24%	24%	0%																																																																
16	16/NQ-HĐQT	04/01/2021	<p>(1) Thông qua quỹ lương thực hiện năm 2020 của Ban Tổng Giám đốc điều hành với tỉ lệ hoàn thành 03 chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận và năng suất lao động ước đạt 86,5%:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quỹ lương thực hiện của TGD là: 721.430.000 đồng - Quỹ lương thực hiện của Phó TGD là: 527.197.000 đồng - Quỹ lương thực hiện của Kế toán trưởng là: 432.857.000 đồng <p>(2) Kế hoạch quỹ lương năm 2021 của Ban Tổng Giám đốc điều hành trên cơ sở mức tiền lương thực hiện năm trước liền kề với tỉ lệ tăng trưởng và cơ cấu tỉ trọng các chỉ tiêu: doanh thu (40%), lợi nhuận (40%) và năng suất lao động (20%):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quỹ lương kế hoạch của Tổng Giám đốc: 677.915.000 đồng - Quỹ lương kế hoạch của Phó Tổng Giám đốc: 495.398.000 đồng - Quỹ lương kế hoạch của Kế toán trưởng: 406.748.000 đồng <p>Chi tạm ứng hằng tháng bằng 80% quỹ lương Kế hoạch được duyệt, khi quyết toán sẽ tính lại hệ số và quỹ lương thực tế.</p>																																																																		
17	17/NQ-HĐQT	04/01/2021	<p>- Thông qua chủ trương cho Công ty vay vốn và thế chấp tài sản tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Bình Dương để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh và ủy quyền cho TGD ký kết các hợp đồng giao dịch... năm 2021.</p>																																																																		
18	18/NQ-HĐQT	04/01/2021	<p>- Thông qua chủ trương cho Công ty vay vốn và thế chấp tài sản tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank) – Chi nhánh Bình Dương để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh và ủy quyền cho TGD ký kết các hợp đồng giao dịch... năm 2021.</p>																																																																		

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung được thông qua
19	19/NQ-HĐQT	04/01/2021	Tạm ứng 80% quỹ thưởng Ban quản lý điều hành năm 2020 và thù lao HĐQT, Người phụ trách quản trị Công ty năm 2020 trên lợi nhuận sau thuế (theo BCTC riêng công ty mẹ) năm 2020 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua, khi có kết quả kinh doanh chính thức đã được kiểm toán sẽ quyết toán và tính lại quỹ thưởng và thù lao thực tế.
20	20/NQ-HĐQT	04/01/2021	<p>Thông qua đối tượng thưởng và mức thưởng lãnh đạo đơn vị cơ sở năm 2020 theo tờ trình số 978/TTr-TGD ngày 29/12/2020 của Tổng Giám đốc như sau:</p> <p>(1). Đối tượng thưởng: Trưởng, phó các Phòng, Giám đốc, phó Giám đốc các Xí nghiệp trực thuộc Công ty, ngoại trừ Trưởng phòng Tài chính do Kế toán trưởng kiêm sẽ thưởng theo Ban quản lý điều hành Công ty.</p> <p>(2). Mức thưởng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trưởng đơn vị xếp loại hoàn thành: 100.000.000 đồng/người/12 tháng. - Cấp Phó đơn vị bằng 70% cấp trưởng với xếp loại tương ứng. - Trưởng hợp xếp loại Xuất sắc mức thưởng tính theo xếp loại Hoàn thành nhân thêm hệ số 1,4. Trưởng hợp xếp loại Tiên tiến mức thưởng tính theo xếp loại Hoàn thành nhân thêm hệ số 1,2. Trưởng hợp xếp loại Chưa hoàn thành không thưởng. - Số tháng công tác ứng với nhiệm vụ đảm trách chức vụ trong năm.

TT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-HĐQT	19/5/2020	Quyết định bổ nhiệm lại TGD Công ty
2	02/QĐ-HĐQT	19/5/2020	Quyết định bổ nhiệm lại Phó TGD Công ty
3	03/QĐ-HĐQT	19/5/2020	Quyết định bổ nhiệm lại Kế toán trưởng Công ty
4	04/QĐ-HĐQT	22/5/2020	Quyết định ban hành Quy chế nội bộ về QTCT
5	05/QĐ-HĐQT	19/6/2020	Quyết định ban hành Quy chế quản lý tài chính
6	06/QĐ-HĐQT	22/6/2020	Quyết định ban hành Quy chế bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý cấp cao Công ty.

III. Tiểu ban Kiểm toán nội bộ (Báo cáo năm 2020):

1. Thông tin về thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ (KTNB):

Stt	Thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ	Chức vụ	Ngày bắt đầu còn là thành viên Tiểu ban KTNB	Trình độ chuyên môn

1	Ông Nguyễn Lê Văn	Trưởng Tiểu ban	13/5/2019	Cử nhân kinh tế - ngành Kế toán
2	Ông Nguyễn Hữu Nghĩa	Thành viên	13/5/2019	Cử nhân - ngành Kinh tế
3	Ông Trịnh Tiến Bảy	Thành viên	13/5/2019	Thạc sĩ QTKD; Kỹ sư – ngành Cơ khí Thủy lợi

2. Cuộc họp của Tiểu ban Kiểm toán nội bộ (KTNB):

Stt	Thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Lê Văn	2/2	100%	
2	Ông Nguyễn Hữu Nghĩa	2/2	100%	
3	Ông Trịnh Tiến Bảy	2/2	100%	

3. Hoạt động giám sát của Tiểu ban Kiểm toán nội bộ đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

Cơ cấu thành viên HĐQT của Công ty đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên HĐQT là thành viên độc lập; số lượng thành viên HĐQT của Công ty là 05 người, gồm 2 thành viên HĐQT điều hành, 1 thành viên HĐQT không điều hành và 2 thành viên HĐQT độc lập. Chủ HĐQT và Trưởng Tiểu ban Kiểm toán nội bộ, Trưởng Tiểu ban Nhân sự, lương thưởng, pháp lý là thành viên HĐQT độc lập. Không có thành viên HĐQT nào nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT của hơn 5 Công ty khác. HĐQT cũng đã bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty vào ngày 28/8/2017 để hỗ trợ cho HĐQT thực hiện vai trò của mình hiệu quả hơn. Tất cả các thành viên HĐQT, Ban TGD và Người phụ trách quản trị công ty đều có Chứng chỉ Quản trị công ty do UBCKNN cấp.

Trong năm, HĐQT cũng đã thực hiện tốt vai trò của mình trong việc giám sát và đánh giá kết quả việc thực hiện các nghị quyết ĐHCĐ, HĐQT của Ban TGD; rà soát các chính sách, quy định của Công ty và kịp thời điều chỉnh phù hợp với quy định hiện hành; duy trì hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các Quy chế, Quy định của Công ty... Các thành viên tham gia đầy đủ các cuộc họp tập trung và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, đưa ra các định hướng, chiến lược và chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát thường xuyên đối với các hoạt động của Công ty để Ban Tổng Giám đốc thực hiện điều hành phù hợp với quy định, chính sách của Công ty.

Công ty cũng đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 và hoàn thiện cơ cấu nhân sự cấp cao để phù hợp với quy định mới. Đã thực hiện đổi tên Công ty CP Đầu tư Xây dựng 3-2 sang tên mới là Công ty Cổ phần CIC39 để đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới; điều chỉnh lại chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của các Phòng, Xí nghiệp; đổi tên XN Gạch bê tông; đổi tên các chứng nhận, duy trì kế thừa thành quả của thương hiệu CIC truyền thống Công ty; tinh gọn bộ máy nhân sự sản xuất và quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động; tích hợp và duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; năm 2020, Công ty được Trung tâm Chứng nhận phù hợp

(Quacert) cấp Giấy chứng nhận Hệ thống quản lý An toàn, Sức khỏe nghề nghiệp theo Tiêu chuẩn ISO 45001:2018...

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Tiểu ban Kiểm toán nội bộ với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Các thành viên trong Tiểu ban Kiểm toán nội bộ, đồng thời là Chủ tịch HĐQT và thành viên HĐQT nên rất thuận lợi trong hoạt động phối hợp với HĐQT, Ban TGD điều hành và các bộ phận quản lý khác, tạo mối quan hệ chặt chẽ giữa Tiểu ban Kiểm toán với HĐQT và Ban TGD đem lại tính thống nhất và hiệu quả cao trong hoạt động của công ty, thuận lợi trong quá trình triển khai và thực thi các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT, nắm bắt sâu hơn tình hình hoạt động kinh doanh hằng ngày của Công ty và kịp thời có sự điều chỉnh phù hợp, hỗ trợ, xử lý kịp thời...

Trong năm, Tiểu ban Kiểm toán nội bộ đã nhận được các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty, trao đổi với các thành viên Hội đồng quản trị khác, với Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác để thu thập thông tin phục vụ cho hoạt động của Tiểu ban kiểm toán kiểm tra, giám sát...

5. Hoạt động khác của Tiểu ban Kiểm toán nội bộ (nếu có):

IV. Ban điều hành:

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Võ Văn Lãnh – Tổng Giám đốc	01/01/1963	Cử nhân tài chính xây dựng cơ bản; Kỹ sư xây dựng cầu đường	11/12/2008
2	Ông Trần Văn Bình – Phó Tổng Giám đốc	20/12/1965	Cử nhân kinh tế	10/05/2014

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Nguyễn Xuân Hiếu	15/06/1982	Cử nhân Kinh tế - chuyên ngành Kế toán kiểm toán	10/05/2014

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Danh sách có Chứng chỉ quản trị công ty do UBCKNN cấp:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Lê Văn	Chủ tịch HĐQT (thành viên HĐQT độc lập)	Trưởng Tiểu ban KTNN

2	Ông Võ Văn Lãnh	Thành viên HĐQT, kiêm TGD	
3	Ông Trần Văn Bình	Thành viên HĐQT, kiêm Phó TGD	
4	Ông Nguyễn Hữu Nghĩa	Thành viên độc lập HĐQT	Thành viên Tiểu ban KTNB
5	Ông Nguyễn Xuân Hiếu	Kế toán trưởng	
6	Ông Lữ Minh Quân	Phụ trách QTCT	

Danh sách chưa có chứng chỉ quản trị công ty:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Ông Trịnh Tiến Bảy	Thành viên HĐQT không điều hành	Thành viên Tiểu ban KTNB

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2020) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
-----	---------------------	--	------------------------------	----------------------------	--------------------------------------	---	---	-------	-----------------------------------

Xem PHỤ LỤC 1 kèm theo:

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
-----	---------------------	-----------------------------------	--------------------------------	---------------------------------------	---------------------------------	---	--	---------

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
-----	---------------------------	--------------------------	------------------	-------------------------------------	---------	---	---------------------	--	---------

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

- CTCP Khoáng sản Xây dựng Tiên Phước – Công ty con:

+ Góp vốn đầu tư: 14.200.000.000 đồng.

- Công ty cổ phần Miền Đông (MDC) – Công ty liên kết:

+ Bán hàng hóa, thành phẩm, cung cấp dịch vụ và thi công công trình: 37.679.591.898 đồng.

+ Mua hàng hóa, thành phẩm, dịch vụ: 101.750.009 đồng.

+ Cổ tức được chia: 2.091.090.000 đồng

- Công ty cổ phần Bê tông Ly tâm Thủ Đức – Long An – Công ty liên kết:

+ Bán hàng hóa, thành phẩm, cung cấp dịch vụ và thi công công trình: 1.661.666.829 đồng

+ Mua hàng hóa, thành phẩm, dịch vụ: 385.000.000 đồng

+ Cổ tức được chia: 3.246.135.000 đồng

+ Góp vốn đầu tư: 31.485.168.560 đồng

- Hợp tác xã Phúc Tài – Cổ đông sáng lập

+ Bán hàng hóa, thành phẩm: 45.430.368.421 đồng

+ Mua hàng hóa, thành phẩm, dịch vụ: 69.000.311.993 đồng.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:
(Báo cáo năm 2020).

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
-----	--------	--	------------------------------	---------------------------------	---------	----------------------------	-----------------------------------	---------

Xem PHỤ LỤC 2 kèm theo:

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	CTCP Miền Đông	Tổ chức có liên quan với Người NB	500.000	3,33%	540.170	3,59%	Mua cổ phiếu từ ngày 23/12/2019 đến 17/01/2020
2	Ông Võ Văn Lãnh	Thành viên HĐQT, kiêm TGD	347.782	2,31%	343.782	2,29%	Bán cổ phiếu ngày 25/8/2020 do đặt lệnh nhằm mã chứng khoán

3. Các giao dịch khác của cổ đông lớn:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Ngày giao dịch làm thay đổi tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu trước khi giao dịch		Số cổ phiếu sở hữu sau khi giao dịch		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
1	AMERICA LLC	Theo Danh sách chốt 18/11//2020	1.822.487	12,12%	7	0%	Bán cổ phiếu
2	Peter Eric Dennis	Theo Danh sách chốt 18/11//2020	713.454	4,75%	4	0%	Bán cổ phiếu

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- UBCKNN (IDS);
- SGDHCM;
- Website công ty;
- HĐQT, Ban TGD;
- Lưu VT, TK.

KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THÀNH VIÊN HĐQT



Võ Văn Lãnh



Phụ lục 1

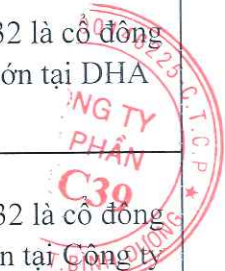
DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2020 số 21/BC-HĐQT ngày 27 tháng 01 năm 2021)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Ông Nguyễn Lê Văn		Chủ tịch HĐQT (thành viên HĐQT độc lập)			26/04/2018		Bỏ nhiệm	
2	Ông Võ Văn Lành		Thành viên HĐQT, kiêm TGĐ			11/12/2008		Bỏ nhiệm	
3	Ông Trần Văn Bình		Thành viên HĐQT kiêm Phó TGĐ			21/04/2017		Bỏ nhiệm	
4	Trịnh Tiến Bảy		Thành viên HĐQT không điều hành			23/04/2019		Bỏ nhiệm	
5	Ông Nguyễn Hữu Nghĩa		Thành viên HĐQT độc lập			23/04/2019		Bỏ nhiệm	
6	Ông Nguyễn Xuân Hiếu		Kế toán trưởng kiêm TP.Tài			10/05/2014		Bỏ nhiệm	
7	Lữ Minh Quân		Phụ trách QTCT, Thư ký công ty, Công bố thông			10/05/2013		Bỏ nhiệm	
8	CTCP Khoáng sản Xây dựng Tiên Phước			3801197314, cấp ngày 27/3/2019, Sở KH&ĐT Bình Phước	KCN Nam Đồng Phú, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	27/03/2019			Công ty con



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
9	CTCP Miền Đông (Hose: MDG)		Tổ chức có liên quan	3600256545, cấp ngày 7/11/2017, Sở KH&ĐT Đồng Nai	Đường số 1, KCN Biên Hòa 1, phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	24/11/2017			Công ty liên kết
10	CTCP Bê tông Ly tâm Thủ Đức - Long An		Tổ chức có liên quan	1100727873, cấp ngày 21/5/2012, Sở KH&ĐT Long An	Ấp 3, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	07/11/2017			Công ty liên kết
11	CTCP Hóa An (Hose: DHA)		Tổ chức có liên quan	3600464464, cấp ngày 19/11/2015, Sở KH&ĐT T. Đồng Nai	Ấp Cầu Hang - Xã Hoá An - TP Biên Hoà - Tỉnh Đồng Nai	03/11/2016			C32 là cổ đông lớn tại DHA
12	CTCP BOT đường Đồng Phú - Bình Dương		Tổ chức có liên quan	3801106998, cấp ngày 09/11/2018, Sở KH&ĐT Bình Phước	Trần Văn Trà, KP Phú Cường, P. Tân Phú, TP. Đồng Xoài, T. Bình Phước	25/03/2019			C32 là cổ đông lớn tại Công ty BOT



Phụ lục 2

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2020 số 21/BC-HĐQT ngày 27 tháng 01 năm 2021)

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Mối quan hệ với công ty, người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Giấy ĐKKD), ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Lê Văn		Chủ tịch HĐQT (thành viên HĐQT độc lập)					0	0	
1.01	Nguyễn Văn Toàn		Bố đẻ							
1.02	Lê Thị Như Lệ		Mẹ đẻ							
1.03	Nguyễn Đình Kiên		Bố vợ							
1.04	Nguyễn Thị Mỹ Linh		Mẹ vợ							
1.05	Nguyễn Đình Tú Nhi		Vợ							
1.06	Nguyễn Thế Nhân		Con đẻ							SN 2013
1.07	Nguyễn Khánh Như		Con đẻ							SN 2017
1.08	Nguyễn Lê Uyên Vi		Em ruột							
1.09	Nguyễn Lê Vũ		Em ruột							
1.10	Mai Quốc Phong		Em rể							
1.11	Hồ Thị Hồng Nhung		Em dâu							
1.12	CTCP Đầu tư & PT Giáo dục Đà Nẵng (Mã CK: DAD)		Tổ chức có liên quan	0400568767	08/06/2017	Sở GD&ĐT Đà Nẵng	145 Lê Lợi, Phường Hải Châu I, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam			Nguyễn Lê Văn là thành viên HĐQT CTCP DAD

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Mối quan hệ với công ty, người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Giấy ĐKKD), ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.13	CTCP Sametel (Mã CK: SMT)		Tổ chức có liên quan	3600850734	01/04/2019	Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai	KCN Long Thành, Đường số 1, xã Tam An, huyện Long Thành, Đồng Nai			Nguyễn Lê Văn là thành viên HĐQT CTCP SMT
1.14	CTCP TM DV Vận tải XM Hải Phòng (Mã CK: HCT)		Tổ chức có liên quan	02000577563	14/05/2015	Sở KH&ĐT Hải Phòng	290 đường Hà Nội, P. Sò Dầu, Q.Hồng Bàng, T.P Hải Phòng			Nguyễn Lê Văn là thành viên HĐQT CTCP HCT
2	Võ Văn Lãnh		Thành viên HĐQT, kiêm TGD					343.782	2,287%	
2.01	Võ Văn Hân		Bố đẻ							Đã chết
2.02	Nguyễn Thị Nang		Mẹ đẻ							Đã chết
2.03	Phạm Văn Lư		Bố vợ							Đã chết
2.04	Lê Thị Liễu		Mẹ vợ							Đã chết
2.05	Phạm Thị Hưng		Vợ					100	0,001%	
2.06	Võ Thị Cẩm Hương		Trưởng Trung tâm kinh doanh VLXD 279/ Con đẻ					816	0,005%	
2.07	Võ Thị Xuân Phương		Con đẻ							
2.08	Võ Đức Lợi		Con đẻ							
2.09	CTCP Bê tông Ly tâm Thủ Đức – Long An (TDLA)		Tổ chức có liên quan	1100727873	21/05/2012	Sở KH & ĐT tỉnh Long An	Áp 3, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An			Võ Văn Lãnh là thành viên HĐQT CTCP TDCLA
2.10	CTCP Miền Đông (MDC)		Tổ chức có liên quan	3600256545	07/11/2017	Sở KH & ĐT tỉnh Đồng Nai	Đường số 1, KCN Biên Hòa 1, phường An Bình, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai			Võ Văn Lãnh là Chủ tịch HĐQT CTCP MDG
2.11	CTCP BOT đường Đồng Phú – Bình Dương (BOT)		Tổ chức có liên quan	3801106998	09/11/2018	Sở KH & ĐT tỉnh Bình Phước	Trần Văn Trà, KP Phú Cường, phường Tân Phú, TP.Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước			Võ Văn Lãnh là thành viên HĐQT CTCP BOT

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Mối quan hệ với công ty, người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Giấy ĐKKD), ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.12	CTCP Khoáng sản Xây dựng Tiến Phước (Tiến Phước)		Công ty con	3801197314	27/03/2019	Sở KH & ĐT tỉnh Bình Phước	KCN Nam Đồng Phú, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước			Võ Văn Lân là Chủ tịch HĐQT CTCP Tiến Phước
3	Trần Văn Bình		Thành viên HĐQT, kiêm Phó TGD					6.694	0,045%	
3.01	Trần Văn Đăng		Bố đẻ							Đã chết
3.02	Ngô Thị Quí		Mẹ đẻ							
3.03	Nguyễn Ngọc Minh		Bố vợ							Đã chết
3.04	Phạm Thị Phách		Mẹ vợ							Đã chết
3.05	Nguyễn Thu Hồng		Vợ							
3.06	Trần Bình Trọng		Con đẻ							
3.07	Trần Nguyễn Hồng Phúc		Con đẻ							
3.08	Trần Thị Dung		Chị ruột							
3.09	Trần Văn Hòa		Anh ruột							
3.10	Trần Thị Lang		Chị ruột							
3.11	Trần Văn Cảnh		Em ruột							
3.12	Trần Thị Vui		Em ruột							
3.13	Trần Thị Đẹp		Em ruột							
3.14	Trần Quang Thái		Em ruột							
3.15	Trần Quang Sơn		Em ruột							
3.16	Phan Thị Thu Hằng		Chị Dâu							
3.17	Võ Văn Nhon		Anh rể							
3.18	Nguyễn Thị Tuyết Hạnh		Em Dâu							
3.19	Nguyễn Tôn Hoàng		Em rể							

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Mối quan hệ với công ty, người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Giấy ĐKKD), ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.20	Hồ Thị Thu Cúc		Em Dâu							
3.21	Phan Thị Thanh Thuý		Em Dâu							
4	Trịnh Tiến Bầy		Thành viên HĐQT không điều hành							
4.01	Trịnh Phúc Tinh		Bố đẻ							
4.02	Trương Thị Hằng		Mẹ đẻ							
4.03	Đỗ Nguyên Tích		Bố vợ							
4.04	Trương Thị Hòa		Mẹ vợ							
4.05	Đỗ Thị Bích Hào		Vợ							
4.06	Trịnh Đỗ Khang		Con đẻ							
4.07	Trịnh Yên Vân		Con đẻ							
4.08	Trịnh Văn Doanh		Anh ruột							
4.09	Trịnh Đức Phong		Anh ruột							
4.10	Trịnh Văn Diện		Anh ruột							
4.11	Trịnh Thị Oanh		Chị ruột							
4.12	Trịnh Văn Toàn		Anh ruột							
4.13	Trịnh Văn Toàn		Anh ruột							
4.14	Vũ Thị Xoan		Chị dâu							
4.15	Nguyễn Thị Kim Sinh		Chị dâu							
4.16	Trần Thị Liên		Chị dâu							

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Mối quan hệ với công ty, người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Giấy ĐKKD), ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.17	Trần Văn Trọng		Anh rể							
4.18	Đặng Thị Thanh Bình		Chị dâu							
4.19	Lê Thị Song Hương		Chị dâu							
4.20	CTCP Hóa An (mã CK: DHA)		Tổ chức có liên quan	3600464464	08/06/2000	Sở KH&ĐT tỉnh Đồng Nai	Ấp Cầu Hang - Xã Hoà An - TP Biên Hoà - Tỉnh Đồng Nai			Trịnh Tiến Bảy là thành viên HĐQT kiêm TGĐ CTCP Hóa An
4.21	CTCP Phước Hòa FICO (FICO)		Tổ chức có liên quan	3500102894	21/01/2005	SỞ KH&ĐT BR-VT	Km 50, QL 51, P.Tân Phước, TX.Phú Mỹ, tỉnh BR-VT			Trịnh Tiến Bảy là Chủ tịch HĐQT CTCP Phước Hòa FICO
5	Nguyễn Hữu Nghĩa		TV HĐQT độc lập							
5.01	Nguyễn Văn Hậu		Bố đẻ							
5.02	Đặng Thị Ngọc		Mẹ đẻ							
5.03	Nguyễn Thị Tố Loan		Chị ruột							
5.04	Nguyễn Thị Mỹ Phương		Chị ruột							
5.05	Nguyễn Văn Nhơn		Anh ruột							
5.06	Nguyễn Quang Phúc		Anh rể							
5.07	Võ Văn Bửu		Anh rể							
5.08	Nguyễn Thị Minh Diệu		Chị dâu							
5.09	Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư địa ốc No Va (No Va)		Tổ chức có liên quan	0301444753	05/10/1998	Sở KH&ĐT TP.HCM	65 Nguyễn Du, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố HCM			Nguyễn Hữu Nghĩa là Trưởng nhóm Thị trường vốn của No Va



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Mối quan hệ với công ty, người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Giấy ĐKKD), ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6	Nguyễn Xuân Hiếu		Kế toán trưởng kiêm TP. Tài chính					3.372	0,022%	
6.01	Nguyễn Xuân Diệu		Bố đẻ							Đã chết
6.02	Nguyễn Thị Tào		Mẹ đẻ							
6.03	Phùng Văn Thảo		Bố vợ							
6.04	Nguyễn Thị Vân		Mẹ vợ							
6.05	Phùng Thị Kim Cương		Vợ							SN: 2011
6.06	Nguyễn Trí Dũng		Con đẻ							SN:2014
6.07	Nguyễn Trí Nhân		Con đẻ							SN:2018
6.08	Nguyễn Phúc Thịnh		Con đẻ							
6.09	Nguyễn Xuân Nghĩa		Em ruột							
6.10	Nguyễn Thị Thảo		Em dâu							
6.11	CTCP Bê tông Ly tâm Thủ Đức – Long An (TDLA)		Tổ chức có liên quan	1100727873	21/05/2012	Sở KH & ĐT tỉnh Long An	Áp 3, xã An Thạnh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An			Nguyễn Xuân Hiếu là thành viên BKS của CTCP TDCLA
6.12	CTCP Khoáng sản Xây dựng Tiên Phước (Tiên Phước)		Công ty con	3600256545	07/11/2017	Sở KH&ĐT Đồng Nai	Đường số 1, KCN Biên Hòa 1, P.An Bình, Tp.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai			Nguyễn Xuân Hiếu là thành viên BKS của CTCP Tiên Phước
7	Lữ Minh Quân		Người được ủy quyền CBTT					3		
7.01	Lữ Văn Mười		Bố đẻ							
7.02	Nguyễn Thị Kiều		Mẹ đẻ							Đã chết
7.03	Trần Văn Mười		Bố vợ							Đã chết
7.04	Võ Thị Nghĩa		Mẹ vợ							

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Mối quan hệ với công ty, người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Giấy ĐKKD), ngày cấp, nơi cấp			Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.05	Trần Thị Thanh Lan		Vợ							
7.06	Lữ Gia Kỳ		Con đẻ							
7.07	Lữ Gia Kiện		Con đẻ							
7.08	Nguyễn Huỳnh Trúc Ly		Con dâu							
7.09	Lữ Kim Hằng		Chị ruột							
7.10	Từ Văn Thuận		Anh rể							
7.11	Lữ Văn Mai		Anh ruột							
7.12	Nguyễn Thị Phương		Chị dâu							
7.13	Lữ Văn Hoàng		Anh ruột							
7.14	Nguyễn Thị Lý		Chị dâu							
7.15	Lữ Quốc Dũng		Tài xế xe du lịch - Em ruột					1		
7.16	Lữ Thị Kim Hiền		Em ruột							
7.17	Hà Gia Cường		Em rể							
8	Công đoàn cơ sở Công ty CP CIC39		Tổ chức đoàn thể				45A Nguyễn Văn Tiết - Lái Thiêu - Thuận An - Bình Dương	254.010	1,690%	
9	Đoàn TNCS HCM Công ty CP CIC39		Tổ chức đoàn thể				45A Nguyễn Văn Tiết - Lái Thiêu - Thuận An - Bình Dương	0	0	